

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HS-ST

Ngày 20-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Chinh;
2. Ông Nguyễn Hữu Thái.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 N 2019, tại Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 N 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 N 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ; sinh N 1979; tên gọi khác: Không có; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn N 2, xã T, huyện L, Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Vũ Thị N; có vợ: Nguyễn Thị H và có 03 con, lớn sinh N 2003, nhỏ sinh N 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 02/01/2019 đến ngày 08/01/2019; hiện tại ngoại, có mặt.

2. Hồ Đình H, sinh N 1985; tên gọi khác: Không có; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn N 3, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đình N và bà Nguyễn Thị TH1; có vợ Nguyễn Văn Anh và có 02 con, lớn sinh N 2013, nhỏ sinh N 2018; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 05/9/2008, H bị Công an huyện L ra quyết định xử phạt vi phạm H1nh chính về H1nh vi đánh bạc, mức phạt 1.000.000 đồng.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 02/01/2019 đến ngày 08/01/2019; hiện tại ngoại, có mặt.

3. Hồ Đình H1, sinh N 1975; Tên gọi khác: Không có; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn N 1, xã T, huyện L, Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Xây D và bà Hng Thị T; có vợ: Trần Thị TH và có 03 con, lớn sinh N 1997, nhỏ sinh N 2015.

Tiền án: Tại bản án số 317 ngày 30/6/2011 của Tòa án nhân dân Quận Hng Mai, tH1nh phố H1 Nội xử phạt Hồ Đình H1 08 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, buộc H1 phải bồi thường cho chị Ngọc Thanh H1 ở Chăm Cũ - Tiên Hưng - L - Bắc Giang số tiền 15.500.000 đồng, bồi thường cho chị Nguyễn Thị Khuyên ở 533 thị trấn Đồi Ngô - L - Bắc Giang số tiền 21.000.000 đồng, chị Phạm Thị Hằng, trú tại Huyền Sơn - L - Bắc Giang số tiền 6.835.000 đồng; buộc H1 phải truy nộp số tiền 5.200.000 đồng do phạm tội mà có để sung quỹ NH1 nước, nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.925.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 09/01/2019 H1 mới nộp xong khoản truy nộp, án phí hình sự và dân sự sơ thẩm là 8.325.000 đồng; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 26/9/2008, Hồ Đình H1 bị Công an xã T ra quyết định xử phạt H1nh chính, mức phạt 500.000 đồng về H1nh vi “Đánh bạc”

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 02/01/2019 đến ngày 08/01/2019; hiện tại ngoại, có mặt.

4. Vũ Văn K; Sinh N 1980, tên gọi khác: không có; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn N 2, xã T, huyện L, Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Họa và bà Trần Thị Hóa; có vợ 1. Đoàn Thị Hậu (đã ly hôn); 2. Nguyễn Thị Thúy và có 03 con, lớn sinh N 2002, nhỏ sinh N 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam; hiện tại ngoại, có mặt.

5. Vũ Hồng T, sinh N 1975; tên gọi khác: Không có; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn N 1, xã T, huyện L, Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn K và bà Đặng Thị H; có vợ Hng Thị H và có 03 con, lớn sinh N 2002, nhỏ sinh N 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 02/01/2019 đến ngày 08/01/2019; hiện tại ngoại, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Cẩm, sinh N 1958, trú tại: Thôn N 3, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang “vắng mặt”

- *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Văn H, sinh N 1979 “vắng mặt”
 2. Nguyễn Văn B, sinh N 1964 “vắng mặt”
- Cùng trú tại: Thôn N 3, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H 16 giờ 40 phút ngày 02/01/2019, tại nh1 bà Nguyễn Thị Cẩm, sinh N 1958, trú tại thôn N 3, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L bắt quả tang các đối tượng đang có H1nh vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền gồm:

Các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn: Hồ Đình H sinh N 1985, Nguyễn Văn B, sinh N 1964, cùng trú tại thôn N 3, xã T, huyện L; Nguyễn Văn Đ, sinh N 1979, trú tại thôn N 2, xã T, huyện L; Hồ Đình H1 sinh N 1975, Vũ Hồng T, sinh N 1975, cùng trú tại thôn N 1, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Tang vật thu giữ: Thu trên chiếu bạc số tiền 9.500.000 đồng, 01 bộ bài đánh chắn gồm 100 quân bài, 01 vỏ hộp đựng bài chắn hình hộp chữ nhật màu đỏ; 01 bát con bằng sứ màu trắng và thu giữ 02 chiếu cói đã cũ. Thu giữ trên người các đối tượng:

- Hồ Đình H: 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng số IMEI: F2LNGWV0G5QT;
- Vũ Hồng T: 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng có IMEI: 3520690604046880 và 170.000.000đ;
- Nguyễn Văn Đ: số tiền 4.560.000đ và 01 điện thoại Samsung màu đen số IMEI: 356446086022790/01, số IMEI 2: 356447086022798/01;
- Hồ Đình H1: 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng trắng số IMEI: 013884002732941 và 01 điện thoại Redmi màu vàng số IMEI: 99001118122804; IMEI1: 866982038425825;
- Nguyễn Văn B: số tiền 2.810.000đ, 01 điện thoại Samsung màu trắng có số IMEI: 356207060626604/02.

Bắt quả tang tại nh1 bếp của gia đình bà Nguyễn Thị Cẩm các đối tượng đang có H1nh vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm tại 2 chiếu bạc, cụ thể: Chiếu bạc thứ nhất gồm: Nguyễn Văn Thịnh sinh N 1967, Hng Văn Vũ sinh N 1982, cùng trú tại thôn N 3, xã T, huyện L; Nguyễn Văn Ngọc, sinh N 1989, trú tại thôn N 1, xã T, huyện L; Vũ Huy Kỳ, sinh N 1985, trú tại thôn N 2, xã T, huyện L. Chiếu bạc thứ hai gồm: Nguyễn Văn Hùng, sinh N 1988, Nguyễn Văn H, sinh N 1979, cùng trú tại thôn N 3, xã T, huyện L; Lê Văn Lợi, sinh N 1962, trú tại thôn N 2, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất số tiền 1.280.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 chiếu cói màu vàng đỏ đã cũ.

Thu giữ tại chiếu bạc thứ hai: số tiền 2.180.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 chiếu cói màu vàng đỏ đã cũ.

Thu giữ trên người các đối tượng:

- Nguyễn Văn Thịnh: số tiền 1.020.000 đồng và 01 điện thoại Massgo Vi 3 màu trắng bạc.

- Nguyễn Văn Ngọc: số tiền 520.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen.

- Hng Văn Vũ: số tiền là 1.950.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 màu ghi.

- Vũ Huy Kỳ: số tiền là 660.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

- Nguyễn Văn Hùng: số tiền là 2.100.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng và 01 điện thoại di động Lenovo màu đen.

- Lê Văn Lợi: số tiền là 850.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng, 01 điện thoại di động Mastel màu đen.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L còn thu giữ một số phương tiện mà các đối tượng đánh bạc đi đến nH1 bà Cầm gồm:

- 01 xe mô tô Wave α màu trắng, biển kiểm soát 98F1 – 165.56;
- 01 xe mô tô Wave α màu đỏ đen, biển kiểm soát 98F1 – 047.10;
- 01 xe mô tô Wave α màu vàng đen, biển kiểm soát 98K4 - 0936;
- 01 xe mô tô Airblade màu vàng đen, biển kiểm soát 98F1 – 09505;
- 01 xe mô tô Stars 110 màu xanh, biển kiểm soát 98F1 – 143.38;
- 01 xe mô tô Wave α màu đỏ đen, biển kiểm soát 14H1 - 2551;
- 01 xe mô tô Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 98F1 – 13259;
- 01 xe mô tô Dream màu trắng đen, biển kiểm soát 34K5 - 6791;
- 01 xe mô tô Ailes, loại xe Wave màu đỏ đen, không có biển kiểm soát;
- 01 xe đạp điện màu đỏ đen không có biển số.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 02/01/2019, bà Nguyễn Thị Cầm tổ chức làm cỗ để cúng 49 ngày chồng bà nên chiều cùng ngày, Hồ Đình H, Hồ Đình H1, Vũ Văn K, Nguyễn Văn Đ đến nH1 bà Cầm chơi, uống nước. Trong lúc đang ngồi uống nước tại gian nH1 ở của gia đình bà Cầm, thấy có bộ bài đánh chắn ở cạnh chiếu nên cả 4 người đã cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức đánh chắn. Hồ Đình H lấy trên cửa sổ của gia đình bà Cầm 01 chiếc bát con bằng sứ để xuống chiếu rồi tất cả bắt đầu đánh bạc, dùng bộ bài chắn gồm có 100 quân bài, trong đó có từ quân nhị đến quân cửu, mỗi bộ gồm 12 quân bài và quân chi gồm 4 quân bài. Các đối tượng thống nhất khi bắt đầu đánh bạc mỗi người góp 500.000 đồng để vào giữa chiếu và khi người nào ù thì

được lấy số tiền tương ứng với ván ù đó về, ù thấp nhất là 50.000 đồng, ù cao nhất là 500.000 đồng cho đến khi hết số tiền ở giữa chiếu thì lại tiếp tục góp tiền để đánh bạc. Người chia bài đầu tiên sẽ chia đều cho mỗi người chơi 19 quân bài, số bài còn lại úp ở trong bát sứ và để dưới chiếu bạc, và người chia bài đầu tiên hoặc người vừa ù ván bạc trước sau khi ván bạc kết thúc sẽ rút 01 quân bài ở trong bát và đếm theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ và tương ứng với quân bài bốc được vào người nào thì người đó cầm quân bài và bắt đầu lên bài, người được nhận quân bài do người chia bài đầu tiên hoặc người ù ván trước rút sẽ là người đánh đầu tiên, và đánh cho người ngồi bên tay phải 01 quân bài nếu vào cạ thì người đó sẽ cầm về, còn không vào cạ thì sẽ rút 01 quân bài ở bộ lọc trong bát rồi lên bài và đánh cho người kế tiếp 01 quân bài cho đến khi hết số bài ở trong bát hoặc đang đánh người nào có đủ cạ thì về ù và T ván bạc đó và sẽ được lấy số tiền tương ứng với ván ù đã góp ở giữa chiếu về. Sau khi kết thúc mỗi ván bạc, người nào thắng bạc căn cứ vào kiểu mình vừa ù được quy định trong hình thức đánh chắn như ù sông, ù tôm, ù lèo, ù tám đỏ, ù bạch định, Bạch thủ ù chi... để thu tiền của những người chơi còn lại. Cụ thể:

- Trong ván bạc nếu người chơi nào có bài ù sông (không có cước nào) thì được lấy về 50.000đ;
- Trong ván bạc nếu người chơi nào có bài ù và xướng đúng hoặc ván trước treo tranh, ván sau cũng ù thì ván sau được hô cước thông (gọi là ù thông) thì được lấy về 150.000đ;
- Trong ván nếu người chơi nào có bài có cả tam vạn, tam sách, thất văn thì gọi là ù tôm thì được lấy về 200.000đ;
- Trong ván bạc người chơi nào có bài có cả cửu vạn, bát sách, chi chi thì gọi là ù lèo (có thể có tối đa 04 lèo) thì được lấy về 250.000đ;
- Trong ván bạc nếu người chơi nào có bài ù toàn quân đen thì gọi là ù bạch định thì được lấy về 300.000đ;
- Trong ván bạc nếu người chơi nào có bài ù có đúng 08 quân đỏ thì gọi là ù tám đỏ thì được lấy về 350.000đ;
- Còn nếu trong ván bạc nếu người chơi nào có bài ù có đúng 04 quân chi là đỏ thì gọi là ù kính T chi thì được lấy về 500.000đ;

Trong khi các đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền thì lần lượt có Nguyễn Văn B, sinh N 1964, ở thôn N 3, xã T, huyện L và Vũ Hồng T, sinh N 1975, ở thôn N 1, xã T, huyện L đến chỗ các đối tượng đang đánh bạc. Lúc này, do K có việc phải đi nên K đã đưa cho T 500.000 đồng nhờ vào đánh bạc hộ và T đã đồng ý, còn B thì ngồi ngoài xem các đối tượng đánh bạc không tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L bắt quả tang, thu giữ tang vật như đã nêu ở trên.

Ngày 14/01/2019, Vũ Văn K đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đầu thú về H1nh vi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn cùng các đối tượng Nguyễn Văn Đ, Hồ Đình H, Hồ Đình H1 tại nH1 bà Cầm ngày 02/01/2019.

Các đối tượng khai nhận về số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Nguyễn Văn Đ khai khi tham gia đánh bạc có 6.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt quả tang không rõ T hay thua, trên người còn lại số tiền 4.560.000 đồng đã giao nộp cho Cơ quan điều tra khi bị bắt quả tang; Hồ Đình H khai khi đánh bạc có số tiền 1.200.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, toàn bộ số tiền này để ở dưới chiếu, không rõ T hay thua; Hồ Đình H1 khai có số tiền 2.050.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, số tiền này đã để hết dưới chiếu bạc, không rõ T hay thua; Vũ Văn K khai, khi tham gia đánh bạc có số tiền 2.300.000 đồng, khi K đi ra ngoài trên người còn 500.000 đồng đã đưa cho T để T đánh bạc hộ K; Vũ Hồng T khai khi tham gia đánh bạc có số tiền 170.000 đồng nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc, T chỉ sử dụng số tiền 500.000 đồng do K đưa để đánh bạc cùng các đối tượng.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng Vũ Văn K, Hồ Đình H, Hồ Đình H1, Nguyễn Văn Đ, Vũ Hồng T sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.060.000 đồng. Trong đó, số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 9.500.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc là 4.560.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 10/4/2019 của VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hồ Đình H, Hồ Đình H1, Vũ Văn K, Vũ Hồng T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đ khai: Khi đến nH1 bà Cầm, bị cáo mang theo 6 triệu đồng nhưng chỉ đánh bạc 1.500.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo mang đi để trả tiền cám nhưng bị cáo không có căn cứ gì để chứng minh.

Các bị cáo H1, H, K, T khai nội dung bản cáo trạng nêu H1nh vi đánh bạc trái phép của các bị cáo là Hn toàn đúng.

Đại diện VKSND huyện L giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 của BLHS. Xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 06-09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12-18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ NH1 nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS. Xử phạt: Hồ Đình H1 7-9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi H1nh án. Được trừ thời gian tạm giữ từ 02/01/2019 đến ngày 08/01/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 của BLHS. Xử phạt: Hồ Đình H từ 06-08 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12-16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt: Vũ Văn K từ 06-08 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12-16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt: Vũ Hồng T từ 06-08 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12-16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung cho bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ NH1 nước

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ NH1 nước số tiền 18.620.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài đánh chắn gồm 100 quân bài, 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ gồm 52 quân từ A(át) đến K; 01 bát con bằng sứ màu trắng và 04 chiếu cói đã cũ.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án, các bị cáo không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về H1nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo tH1nh khẩn khai nhận H1nh vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 02/01/2019 tại nH1 ở của gia đình bà Nguyễn Thị Cầm các bị cáo gồm Vũ Văn K, Nguyễn Văn Đ, Hồ Đình H1, Hồ Đình H đã cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn. Đến khoảng gần 16 giờ cùng ngày, do Vũ Văn K có việc bận nên K đã đưa cho Vũ Hồng T số tiền 500.000 đồng và nhờ T vào đánh bạc hộ. Đ, H, H1, T đánh bạc đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Ngày 14/01/2019, Vũ Văn K đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đầu thú về H1nh vi đánh bạc cùng Nguyễn Văn Đ, Hồ Đình H, Hồ Đình H1 tại nH1 bà

Cầm ngày 02/01/2019. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 14.060.000 đồng.

H1nh vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] H1nh vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy cần xử phạt tương xứng với H1nh vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của H1nh vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: H1nh vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn nên cần áp dụng Điều 17, Điều 58 của BLHS đối với các bị cáo. Các bị cáo Đ, H1, H, K cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chẵn ăn tiền trái phép, tham gia đánh bạc từ đầu nên các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án. Tuy nhiên Nguyễn Văn Đ có số tiền đánh bạc nhiều nhất nên vai trò của bị cáo Đ cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo T là người đến sau, có số tiền đánh bạc ít nhất nên có vai trò thứ yếu nhất.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo luôn khai báo tH1nh khẩn, ăn năn hối cải nên cả 5 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Đ, H, K, T đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Đ, T, H1 gia đình có công với Cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương K chiến. Bị cáo K ra đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Các bị cáo Đ, H, K, T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H1 phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của H1nh vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo H1 đã từng bị đưa ra xét xử và bị xử phạt H1nh chính về H1nh vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải phạt tù giam đối với bị cáo mới đủ sức giáo dục bị cáo trở tH1nh công dân tốt. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo H N 2008 bị xử phạt H1nh chính về H1nh vi đánh bạc nhưng bị cáo đã chấp H1nh xong từ N 2008. Các bị cáo Đ, K, T và bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, cụ thể rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1,2 Điều 51 của BLHS nên cho các bị cáo hưởng lượng kHn hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng đủ

sức giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung. Phạt các bị cáo Đ, H, T một khoản tiền để sung công quỹ NH1 nước. Bị cáo K thuộc hộ No, H1 thuộc hộ cận No nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Các đối tượng tham gia đánh phỏm tại gian bếp nh1 bà Cầm gồm: Nguyễn Văn Thịnh, Hng Văn Vũ, Nguyễn Văn Ngọc, Vũ Huy Kỳ. Sau đó, Nguyễn Văn Hùng, Lê Văn Lợi cùng hai đối tượng là Vũ Xuân Bảo, sinh N 1972, trú tại thôn N 2, xã T, huyện L; Nguyễn Văn TH1nh, sinh N 1989, trú tại thôn N 1, xã T, huyện L. Do H1nh vi đánh bạc (dưới hình thức đánh phỏm) của các đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 07/3/2019, Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt H1nh chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị Cầm là chủ nh1, quá trình điều tra xác định khi các đối tượng rủ nhau đánh bạc thì bà Cầm không có mặt ở nh1 và không biết việc các đối tượng đánh bạc nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn H có mặt tại nơi các đối tượng đánh bạc nhưng B và H chỉ ngồi xem không tham gia đánh bạc nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về vật chứng của vụ án: Tổng số tiền thu trên chiếu bạc và trên người các đối tượng là 18.620.000đ cần tịch thu sung quỹ NH1 nước.

01 bộ bài đánh chắn gồm có 100 quân bài; 01 bát sừ (bát ăn cơm); 02 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ quân A(át) đến quân K và 01; 04 chiếc chiếu cói đôi đã cũ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các tài sản khác gồm tiền thu trên người, phương tiện và điện thoại của các đối tượng không liên quan đến việc đánh bạc, ngày 05/03/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về án phí và quyền K cáo: Bị cáo Đ, H, T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo K thuộc hộ No, H1 thuộc hộ cận No được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền K cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn Đ, Hồ Đình H, Hồ Đình H1, Vũ Văn K, Vũ Hồng T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 của BLHS.

- Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/6/2019. Phạt bổ sung cho bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ NH1 nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS.

- Xử phạt: Hồ Đình H1 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi H1nh án. Được trừ thời gian tạm giữ từ 02/01/2019 đến ngày 08/01/2019.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 của BLHS.

- Xử phạt: Hồ Đình H 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/6/2019. Phạt bổ sung cho bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ NH1 nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 của BLHS.

- Xử phạt: Vũ Văn K 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/6/2019.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 của BLHS.

- Xử phạt: Vũ Hồng T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/6/2019. Phạt bổ sung cho bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ NH1 nước.

Giao các bị cáo Đ, H, K, T cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo luật Thi H1nh án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi H1nh hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp H1nh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ NH1 nước số tiền 18.620.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài đánh chắn gồm có 100 quân bài; 01 bát sù (bát ăn cơm); 04 chiếc chiếu cói đôi đã cũ; 02 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ quân A(át) đến quân K.

Về án phí và quyền K cáo: Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 333 của BLTTHS. Các Điều 12; 21 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đ, H, T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo K, H1 không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền K cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền K cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- CA, VKS, THA huyện L;
- Bị cáo, người liên quan;
- UBND xã T, huyện L;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Thủy

.

